

KẾ HOẠCH
triển khai thực hiện chuyển đổi số trong ngành Tổ chức xây dựng Đảng
năm 2026 và giai đoạn đến năm 2030

Thực hiện Kế hoạch số 109-KH/TU, ngày 13/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện chuyển đổi số trong ngành Tổ chức xây dựng Đảng năm 2026 và giai đoạn đến năm 2030 (viết tắt là Kế hoạch số 109-KH/TU); Ban Thường vụ Đảng ủy phường xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số của Ban Tổ chức Tỉnh ủy và ngành Tổ chức xây dựng Đảng tỉnh theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW, Quyết định số 204-QĐ/TW, Kế hoạch số 109-KH/TU và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Tạo chuyển biến toàn diện, mạnh mẽ và thực chất trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ của ngành Tổ chức xây dựng Đảng trên môi trường số; góp phần đổi mới phương pháp, lề lối làm việc, nâng cao chất lượng công tác tham mưu phục vụ cấp ủy.

- Đầu tư đồng bộ hạ tầng số, nền tảng số và dữ liệu số của ngành Tổ chức xây dựng Đảng theo hướng tập trung, thống nhất, liên thông; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong đổi mới quy trình nghiệp vụ và cải cách hành chính trong Đảng.

- Xây dựng, chuẩn hóa, làm sạch cơ sở dữ liệu về tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm tiêu chí “đúng, đủ, sạch, sống”; phục vụ hiệu quả công tác quản lý, điều hành, tổng hợp, phân tích dữ liệu và tham mưu trên môi trường số.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện phải bám sát chức năng, nhiệm vụ của ngành Tổ chức xây dựng Đảng; bảo đảm thống nhất, đồng bộ với kiến trúc chuyển đổi số trong các cơ quan đảng, lộ trình triển khai của tỉnh và điều kiện thực tiễn của phường.

- Thực hiện theo phương châm “6 rõ, 1 xuyên suốt”: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất, xuyên suốt trong toàn ngành Tổ chức xây dựng Đảng.

- Thực hiện chuyển đổi số theo nguyên tắc “*đơn giản hóa trước, số hóa sau*”; ưu tiên rà soát, chuẩn hóa, đơn giản hóa và cải tiến quy trình nghiệp vụ trước khi triển khai trên môi trường số; gắn chuyển đổi số với cải cách hành chính trong Đảng.

- Người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp về kết quả thực hiện chuyển đổi số trong phạm vi quản lý; kết quả thực hiện chuyển đổi số là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và xét thi đua, khen thưởng hằng năm.

- Chuyển đổi số phải được triển khai bài bản, khoa học, thực chất; lấy hiệu quả công việc, chất lượng dữ liệu và chất lượng sản phẩm đầu ra làm thước đo đánh giá kết quả thực hiện; khắc phục tình trạng triển khai hình thức, thiếu đồng bộ, dàn trải.

- Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ bí mật nhà nước và an ninh dữ liệu trong toàn bộ quá trình triển khai thực hiện.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, QUAN ĐIỂM VÀ NGUYÊN TẮC TRIỂN KHAI

1. Phạm vi triển khai: Toàn bộ nhiệm vụ chuyển đổi số thuộc phạm vi lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu, quản lý, điều hành của ngành Tổ chức xây dựng Đảng; trọng tâm là các lĩnh vực tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm, đào tạo, bồi dưỡng, chính sách cán bộ, bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ, văn thư - lưu trữ, hồ sơ công việc và theo dõi thực hiện nhiệm vụ.

2. Đối tượng thực hiện: Các cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, cơ quan đơn vị trong hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên.

3. Quan điểm triển khai: Chuyển đổi số bắt đầu từ đổi mới tư duy quản trị, chuẩn hóa nghiệp vụ và chuẩn hóa dữ liệu; công nghệ là công cụ, dữ liệu là nền tảng, quy trình là xương sống, con người là chủ thể, an toàn thông tin là điều kiện bắt buộc, hiệu quả thực chất là thước đo.

4. Nguyên tắc triển khai

- Tuân thủ các quy định của Trung ương, tỉnh về chuyển đổi số trong các cơ quan đảng; bảo đảm thống nhất với kiến trúc chuyển đổi số trong các cơ quan đảng và các nền tảng dùng chung do Trung ương, tỉnh triển khai.

- Bảo đảm triển khai đồng bộ giữa hạ tầng số, nền tảng số, dữ liệu số, ứng dụng số và nguồn nhân lực số; gắn kết chặt chẽ giữa chuyển đổi số với cải cách hành chính trong Đảng.

- Triển khai theo lộ trình phù hợp, có trọng tâm, trọng điểm; làm đến đâu chắc đến đó; ưu tiên các cơ sở dữ liệu cốt lõi, các nền tảng dùng chung và các quy trình nghiệp vụ trọng tâm của ngành Tổ chức xây dựng Đảng.

- Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ bí mật nhà nước và an ninh dữ

liệu là yêu cầu xuyên suốt trong toàn bộ quá trình triển khai thực hiện.

III. MỤC TIÊU NĂM 2026 VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

1. Mục tiêu tổng quát

Đến năm 2030, Đảng ủy phường Đức Xuân cơ bản vận hành công tác nghiệp vụ trên nền tảng số thống nhất, dữ liệu tập trung, quy trình chuẩn hóa, điều hành theo bảng chỉ số, tham mưu dựa trên dữ liệu, kết nối liên thông trong hệ thống chính trị, góp phần đổi mới căn bản phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu về công tác tổ chức xây dựng Đảng trong toàn Đảng bộ.

2. Mục tiêu cụ thể năm 2026

2.1. Về tổ chức chỉ đạo, điều phối và thể chế

- Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chuyển đổi số trong công tác Tổ chức xây dựng Đảng năm 2026 và giai đoạn đến năm 2030; bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời hạn, rõ sản phẩm.

- Tiếp nhận, triển khai, vận hành, khai thác hiệu quả các quy định, hướng dẫn, hệ thống thông tin, nền tảng số do Trung ương, tỉnh chuyển giao; cụ thể hóa trách nhiệm quản trị, cập nhật, kiểm tra, khai thác dữ liệu.

- Hoàn thành rà soát, đề xuất sửa đổi, điều chỉnh quy trình, quy định, hướng dẫn nghiệp vụ thuộc thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi để thực hiện trên môi trường số.

2.2. Về hạ tầng số, thiết bị, đường truyền, chữ ký số và an toàn thông tin

- Rà soát, đánh giá hiện trạng thiết bị, đường truyền, máy tính, máy scan, chữ ký số, phần mềm diệt virus, thiết bị lưu trữ, điều kiện an toàn thông tin của Đảng ủy.

- Bảo đảm đường truyền kết nối thông suốt, ổn định, an toàn để phục vụ khai thác hệ thống thông tin ngành Tổ chức xây dựng Đảng và các hệ thống dùng chung của Đảng.

- Hoàn thành phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ đối với các hệ thống có liên quan; triển khai phân quyền, kiểm soát truy cập, nhật ký khai thác, sao lưu, dự phòng và phương án ứng cứu sự cố.

2.3. Về dữ liệu, nền tảng số, ứng dụng số và số hóa tài liệu

- Tiếp nhận, triển khai, vận hành Hệ thống thông tin ngành Tổ chức xây dựng Đảng trên địa bàn.

- Chuẩn hóa, cập nhật dữ liệu về tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm theo tiêu chí “*đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung*”.

- Tiếp nhận, triển khai, vận hành các nền tảng số, ứng dụng số dùng chung do

Trung ương, triển khai trong ngành Tổ chức xây dựng Đảng. Từng bước triển khai các quy trình nghiệp vụ trên môi trường số theo hướng dẫn của Trung ương, tỉnh.

- Tiếp tục triển khai, nâng cao hiệu quả ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử và các tính năng mới ngay sau khi Trung ương hướng dẫn; triển khai Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử theo lộ trình.

- Xây dựng lộ trình số hóa hồ sơ đảng viên, hồ sơ cán bộ, hồ sơ bảo vệ chính trị nội bộ và hồ sơ bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ bảo đảm đúng quy định, có dữ liệu chỉ mục và dữ liệu cấu trúc tối thiểu.

2.4. Về cải cách hành chính trong Đảng, hiệu quả và phòng, chống lãng phí

- 100% hồ sơ công việc đủ điều kiện được tạo lập, xử lý, theo dõi trên môi trường điện tử (trừ hồ sơ thuộc phạm vi bí mật nhà nước hoặc chưa đủ điều kiện số hóa theo quy định).

- 100% văn bản đủ điều kiện được gửi, nhận, xử lý trên mạng diện rộng của Đảng; việc xử lý văn bản mật, tối mật, tuyệt mật thực hiện theo đúng quy định về bảo vệ bí mật nhà nước và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Rà soát, tối ưu hóa quy trình phối hợp và thủ tục nội bộ theo phương châm “đơn giản hóa trước, số hóa sau”, phân đầu đến hết năm 2026 rút ngắn ít nhất 30% thời gian giải quyết công việc đối với nhóm quy trình ưu tiên.

- Phân đầu giảm chi phí văn phòng phẩm, in ấn, gửi nhận văn bản và lưu trữ; tăng tỷ lệ trao đổi, xử lý, ký số, lưu trữ điện tử trong các nhiệm vụ đủ điều kiện.

3. Mục tiêu giai đoạn 2027 - 2030

- Đến năm 2027: Tiếp nhận và vận hành thống nhất các quy trình số ưu tiên; mở rộng số hóa hồ sơ đảng viên, hồ sơ cán bộ, tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm; triển khai báo cáo tự động và bảng chỉ số quản trị.

- Đến năm 2028: Kết nối, liên thông có kiểm soát các cơ sở dữ liệu liên quan; hình thành hồ sơ năng lực số cán bộ; quản lý biến động tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ, biên chế theo dữ liệu sống; hoàn thành các ứng dụng số trọng tâm theo lộ trình của Trung ương, tỉnh; 100% thông tin, cơ sở dữ liệu về tổ chức bộ máy, biên chế, hồ sơ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức đủ điều kiện được số hóa và thực hiện quy trình nghiệp vụ trên môi trường số.

- Đến năm 2029: Tiếp nhận và ứng dụng AI có kiểm soát trong phân tích, tổng hợp, cảnh báo, dự báo, tra cứu văn bản, hỗ trợ thẩm định, hỗ trợ xây dựng báo cáo; chuyển dần từ báo cáo thủ công sang báo cáo dữ liệu.

- Đến năm 2030: Hoàn thiện hệ sinh thái dữ liệu của ngành Tổ chức xây dựng Đảng theo hướng dẫn của Trung ương, tỉnh.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác tổ chức xây dựng Đảng

- Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 57-NQ/TW, Đề án chuyển đổi số trong các cơ quan đảng, kế hoạch của Trung ương, của tỉnh, phường về chuyển đổi số nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, quyết tâm hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên.

- Phát huy vai trò nêu gương của người đứng đầu; coi chuyển đổi số là nhiệm vụ chính trị thường xuyên, gắn với đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, cải cách hành chính trong Đảng.

2. Rà soát, đơn giản hóa, chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ trước khi số hóa

- Rà soát toàn bộ quy trình trong các lĩnh vực tổ chức bộ máy, cán bộ, đảng viên, tổ chức cơ sở đảng, biên chế, vị trí việc làm, đào tạo, bồi dưỡng, chính sách cán bộ, bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ, văn thư - lưu trữ, thẩm định văn bản, theo dõi nhiệm vụ.

- Phân loại quy trình thành 04 nhóm: quy trình số hóa ngay; quy trình cần đơn giản hóa trước khi số hóa; quy trình cần sửa đổi quy định; quy trình chưa đủ điều kiện số hóa do thiếu dữ liệu, thiếu chuẩn hoặc yêu cầu bảo mật đặc biệt.

3. Quản lý, cập nhật và khai thác hiệu quả dữ liệu số phục vụ công tác Đảng

- Quản lý, cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu về tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ, hồ sơ, văn bản, nhiệm vụ và các dữ liệu thuộc phạm vi quản lý trên các hệ thống, phần mềm do Trung ương, Tỉnh ủy và cấp có thẩm quyền triển khai; bảo đảm dữ liệu đầy đủ, chính xác, kịp thời, phục vụ hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành.

- Kết nối, chia sẻ, khai thác và sử dụng dữ liệu theo quy định, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với các cơ sở dữ liệu của Đảng và Nhà nước theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Phân công rõ trách nhiệm của Ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Đảng ủy và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc quản lý, cập nhật, kiểm tra, khai thác và sử dụng dữ liệu số; thường xuyên rà soát, đối chiếu, chuẩn hóa dữ liệu, bảo đảm tính chính xác, thống nhất và an toàn thông tin.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của chính quyền rà soát, đối chiếu, chuẩn hóa dữ liệu về tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm, cán bộ, công chức, viên chức và các dữ liệu liên quan theo quy định; bảo đảm thống nhất giữa dữ liệu của cơ quan Đảng và cơ quan Nhà nước, hạn chế trùng lặp, sai lệch dữ liệu.

- Quản lý, cập nhật và khai thác các dữ liệu chuyên ngành thuộc lĩnh vực công tác Đảng theo phân cấp; bảo đảm việc sử dụng dữ liệu đúng thẩm quyền, đúng mục đích và tuân thủ các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, an toàn, an ninh thông tin.

4. Số hóa hồ sơ đảng viên, hồ sơ cán bộ và tài liệu nghiệp vụ trọng yếu

- Hướng dẫn số hóa hồ sơ đảng viên, phân loại dữ liệu, chỉnh lý, phục hồi, xác minh, quét, lập chỉ mục, nhập dữ liệu cấu trúc, kiểm tra, nghiệm thu và cập nhật sống.

- Xây dựng lộ trình số hóa hồ sơ cán bộ, hồ sơ tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm, hồ sơ đào tạo, chính sách cán bộ, hồ sơ bảo vệ chính trị nội bộ và các hồ sơ nghiệp vụ ưu tiên.

- Bổ sung nhóm hồ sơ, dữ liệu về bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ vào lộ trình số hóa; phối hợp với Bệnh viện Đa khoa và các cơ quan liên quan thống nhất danh mục trường thông tin, quy trình cập nhật, phân quyền khai thác và chế độ bảo mật.

- Việc số hóa hồ sơ phải gắn với chuẩn hóa dữ liệu cấu trúc, bảo đảm có khả năng tra cứu, tổng hợp, thống kê, phục vụ công tác tham mưu về quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, chính sách cán bộ, chăm sóc sức khỏe cán bộ và bảo vệ chính trị nội bộ.

5. Phát triển hạ tầng số, thiết bị đầu cuối, đường truyền và điều kiện bảo đảm

- Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, đường truyền, chữ ký số, an toàn, an ninh thông tin và các điều kiện kỹ thuật dùng chung thuộc phạm vi quản lý của Đảng ủy; hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện.

- Rà soát nhu cầu nghiệp vụ, tổng hợp nhu cầu thiết bị, máy scan, thiết bị lưu trữ, phần mềm bảo mật, tài khoản người dùng, chữ ký số và các điều kiện phục vụ số hóa, cập nhật, khai thác dữ liệu.

6. Bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu

- Quán triệt nguyên tắc an ninh mạng là điều kiện tiên quyết của chuyển đổi số; bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên, vừa cấp bách trước mắt, vừa mang tính chiến lược lâu dài.

- Triển khai thiết bị lưu trữ bảo mật, các giải pháp bảo mật, mã hóa của Ban Cơ yếu Chính phủ cho cán bộ, công chức theo yêu cầu nhiệm vụ; triển khai phần mềm diệt virus có bản quyền cho máy tính của cơ quan, đơn vị theo quy định.

- Áp dụng sản phẩm, giải pháp mật mã, xác thực và bảo mật của Ban Cơ yếu Chính phủ; tổ chức giám sát, phòng ngừa, ngăn chặn, ứng phó sự cố an ninh mạng; định kỳ kiểm tra, rà soát, làm sạch mã độc và diễn tập ứng cứu sự cố.

- Không triển khai rộng ứng dụng AI khi dữ liệu chưa được phân loại, chưa đủ sạch, chưa có kiểm soát quyền truy cập và chưa có cơ chế kiểm chứng kết quả.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các chi, đảng bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương, nghị

quyết của Đảng về chuyển đổi số; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân về vai trò, tầm quan trọng và tính cấp thiết của chuyển đổi số trong ngành Tổ chức xây dựng Đảng. Người đứng đầu cấp ủy, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện công tác chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị mình. Phối hợp kiểm tra, đối chiếu, làm sạch dữ liệu đảng viên, thuộc phạm vi quản lý.

2. Đảng ủy Ủy ban nhân dân phường

Lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với Ban Xây dựng Đảng ủy, Văn phòng Đảng ủy trong triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số ngành Tổ chức xây dựng Đảng; trọng tâm là hạ tầng kỹ thuật, an toàn thông tin, kinh phí, dữ liệu tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức; cung cấp, cập nhật, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý theo quy định, phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung, bảo đảm thống nhất, đồng bộ giữa dữ liệu của cơ quan đảng và cơ quan nhà nước bảo đảm tiến độ, chất lượng, an toàn, bảo mật.

3. Đảng ủy Công an phường

Lãnh đạo, chỉ đạo Công an phường phối hợp hướng dẫn, kiểm tra việc bảo đảm an ninh mạng, bảo mật dữ liệu và phương án ứng cứu sự cố an toàn thông tin trong quá trình triển khai, vận hành, khai thác các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của ngành Tổ chức xây dựng Đảng.

4. Văn phòng Đảng ủy

- Chủ trì phối hợp bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, đường truyền, chữ ký số, an toàn, an ninh thông tin và các điều kiện kỹ thuật dùng chung thuộc phạm vi quản lý của Đảng ủy; hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện.

- Phối hợp vận hành, kết nối, duy trì hoạt động ổn định của các hệ thống thông tin, nền tảng số dùng chung thuộc phạm vi quản lý; hỗ trợ kỹ thuật, hướng dẫn sử dụng và phối hợp xử lý khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai.

- Phối hợp với Ban Xây dựng Đảng tổng hợp nhu cầu, đề xuất phương án bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, đường truyền, an toàn thông tin, chữ ký số, thiết bị đầu cuối và các điều kiện kỹ thuật cần thiết phục vụ chuyển đổi số ngành Tổ chức xây dựng Đảng.

5. Ban Chỉ đạo Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phường Đức Xuân

Chỉ đạo toàn diện việc triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trong ngành Tổ chức xây dựng Đảng; định hướng, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý và nâng cao chất lượng công tác tổ chức xây dựng Đảng trong tình hình mới.

6. Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy

- Là cơ quan chủ trì tham mưu triển khai chuyển đổi số trong ngành Tổ chức xây dựng Đảng; tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì rà soát, chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ trong các lĩnh vực: tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm, đào tạo, bồi dưỡng, chính sách cán bộ, bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ và hồ sơ công việc; bảo đảm nguyên tắc “đơn giản hóa trước, số hóa sau”.

- Chủ trì xây dựng, cập nhật, làm sạch, quản lý, khai thác dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm; phối hợp với Phòng văn hóa - Xã hội trong đổi chiếu, chuẩn hóa dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức, tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm.

- Chủ trì, phối hợp với Bệnh viện Đa khoa và các cơ quan liên quan số hóa, chuẩn hóa, quản lý dữ liệu bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ; bảo đảm dữ liệu được phân quyền, khai thác đúng thẩm quyền, đúng quy định về bảo mật thông tin.

- Chủ trì xây dựng danh mục dữ liệu dùng chung của ngành Tổ chức xây dựng Đảng; xác định rõ cơ quan chủ quản dữ liệu, đơn vị cập nhật, tần suất cập nhật, quyền khai thác, chế độ bảo mật, cơ chế kiểm tra và trách nhiệm xử lý sai lệch dữ liệu.

- Tổ chức khai thác, sử dụng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung và phần mềm nghiệp vụ đúng quy định, hiệu quả; phối hợp với Văn phòng Đảng ủy và các cơ quan liên quan tham mưu phương án bảo đảm trang thiết bị cho người dùng và mạng máy tính kết nối mạng của Đảng ủy.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh, phường về chuyển đổi số; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Đẩy mạnh tuyên truyền các mô hình hay, cách làm hiệu quả, gương điển hình trong thực hiện chuyển đổi số.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực Đảng ủy;
- Các chi, đảng bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc;
- Đảng ủy UBND phường;
- Đảng ủy Công an phường;
- BCĐ Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phường;
- Ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Đảng ủy;
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

BXDDĐ/VTKOanh/51b

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Nông Thị Phương Thảo